

Bản án số: 82/2024/HS-ST
Ngày 19 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Phi Công

Bà Nguyễn Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Hải – Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên
tòa:*** Ông Võ Công Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Vĩnh T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1988 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 7, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Phụ xe; Cha: Ông Trần Sỹ Thảo; Mẹ: Bà Trần Thị Thu Nguyệt; Vợ: Võ Thị Thanh Hà; Con: có 01 người con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt một năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án, về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/10/2023 cho đến nay. (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

+ Anh Lê Viết H - sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Tân Hưng, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Trần Văn S - sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

**** Người làm chứng:***

+ Chị Ngô Thị Mỹ L - sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Tân Hưng, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

+ Chị Nguyễn Thị Tú T - sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 2, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

**Người chứng kiến:*

+ Anh Nguyễn Văn P - sinh năm 2003 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 7, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/8/2023, qua tin báo của quần chúng nhân dân, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp với Công an thị trấn Gia Ray tiến hành kiểm tra tại phòng trọ số 8 nhà trọ không tên thuộc khu phố 5, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, phát hiện trong phòng trọ có 05 đối tượng gồm: Trần Vĩnh T, Trần Văn S, Lê Viết H, Ngô Thị Mỹ L và Nguyễn Thị Tú T, tiến hành thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 quẹt gas và 01 bình khò gas. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản và niêm phong tang vật theo quy định. Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với H, T, S, kết quả dương tính với ma túy, loại Methamphetamine; đối với L và T có kết quả âm tính với các loại ma túy.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 06 giờ ngày 22/8/2023, T gặp nam thanh niên tên Bi (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua 200.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, đến khoảng 07 giờ 30 cùng ngày, T mang theo gói ma túy đá vừa mua được đi đến phòng trọ số 08 nhà trọ không tên thuộc khu phố 5, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai của L thuê. Khi T vào phòng trọ thì L đang giặt đồ trong nhà vệ sinh, còn S từ phòng trọ của L đi ra ngoài để mua đồ ăn sáng. T ngồi trong phòng trọ chơi thì thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá được để trong hộp sắt màu đỏ (loại hộp đựng bánh kẹo), lúc này T cất một đầu gói ma túy mà T mang đến rồi đổ ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và dùng quẹt gas đốt nóng để sử dụng ma túy một mình (L không biết việc T sử dụng ma túy), sử dụng được khoảng 02 hơi ma túy đá thì T cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá phía sau Tivi, trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá vẫn còn ma túy trong nỏ thủy tinh, là ma túy T mang đến. Khoảng 05 phút sau, S đi mua đồ ăn sáng về và hỏi T “bộ đồ nghề để đâu anh biết không” có nghĩa là bộ dụng cụ sử dụng ma túy để ở đâu, T trả lời “anh mới chơi xong, cất sau tivi” có nghĩa là bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá được cất sau tivi. Sau khi T trả lời thì S đi đến vị trí sau tivi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (đang có sẵn ma túy của T chưa sử dụng hết trước đó) rồi S tự sử dụng ma túy. Sau khi S sử dụng ma túy xong thì S để bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại chân cầu thang trong phòng trọ. Một lúc sau thì có T đến, đi ra phía sau nhà vệ sinh của phòng trọ ngồi nói chuyện với L. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, H đến tại phòng trọ của L, lúc này H có thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tại chân cầu thang nên hỏi T “Chơi được không anh” có nghĩa là bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá còn ma túy để sử

dụng hay không, T không trả lời H. Lúc này, H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự sử dụng, việc H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá sử dụng thì T không cấm cản và hoàn toàn đồng ý cho H sử dụng. H sử dụng ma túy xong thì để bộ dụng cụ sát vách tường (chân cầu thang) rồi cả nhóm ngồi nói chuyện. Việc T, S và H sử dụng ma túy trong phòng thì L và T hoàn toàn không biết do L cùng T đang ngồi nói chuyện và giặt đồ sau nhà vệ sinh. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì Cơ quan Công an đến kiểm tra phát hiện bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá vẫn còn ma túy trong nỏ thủy tinh chưa sử dụng hết), Cơ quan Công an đã lập biên bản và niêm phong tang vật theo quy định.

* Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa tinh thể màu trắng, thu giữ của Trần Vĩnh T được bỏ vào phong bì niêm phong ký hiệu (M);
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của Trần Vĩnh T;
- 01 bình khò gas;
- 01 quẹt gas;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại Iphone 7, màu vàng có gắn sim số 0933094477 thu giữ của Trần Vĩnh T. Quá trình điều tra xác định, tài sản trên không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý tài sản theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 1871/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bám dính trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, mẫu dạng vệt, không xác định khối lượng.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSXL ngày 26 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Trần Vĩnh T về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Vĩnh T như bản cáo trạng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Vĩnh T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Về vật chứng vụ án, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong sau giám định số 1871/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình khò gas và 01 quẹt gas.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Vĩnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu

thập tại hồ sơ vụ án. Vào ngày 22/8/2023, tại phòng trọ số 08, nhà trọ không tên thuộc khu phố 5, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Trần Vĩnh T đã có hành vi cung cấp ma túy cho Trần Văn S và Lê Viết H sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Vĩnh T đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[2] Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của nhà nước về chế độ quản lý đối với chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, sẽ được xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong sau giám định số 1871/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình khò gas và 01 quẹt gas.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Vĩnh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Vĩnh T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. **Thời hạn tù tính kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2023.**

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong sau giám định số 1871/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình khò gas và 01 quẹt gas.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo Quyết định chuyển vật chứng số 36/QĐ-VKSXL ngày 27/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc.)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Vĩnh Tphải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Nguyệt